

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày 11-8-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU - SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Ứng Văn Cường;

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vì Thị Vinh và ông Nghiêm Văn Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải, thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thanh Loan, kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2023/TLST-HS ngày 06/6/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số 12/2023/HSST-QĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo

1. Lê Mạnh T, sinh năm 1984; tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản T, xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lê Văn Đ và bà Phạm Thị N, bị cáo có vợ là Nguyễn Thị V và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2017 Lê Mạnh T bị Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi Cố ý gây thương tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/9/2022 đến ngày 23/9/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Hồng L, sinh năm 1984; tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ĐKKTT: Thôn Q, xã T, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang; Nơi đăng ký tạm trú: Bản T, xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lê Hồng T và bà Lê Thị P, bị cáo có vợ là Vì Thanh C và có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/4/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

+ Trịnh Tiến S, sinh năm 1969. Trú tại: Tiểu khu N, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Trịnh Tiến M, sinh năm 2000. Trú tại: Tiểu khu N, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Thị V, sinh năm 1993, trú tại: Bản T, xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Lê Văn N, sinh năm 1989, trú tại: Bản Tà, xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Lương Văn D, sinh năm 1989, trú tại: Bản Đ, xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Nguyễn Duy V, sinh năm 1988, trú tại: Tiểu khu N, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Nguyễn Duy V, sinh năm 1980, trú tại: Tiểu khu N, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Đinh Văn D, sinh năm 1980, trú tại: Tiểu khu N, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu nhận được tin báo của Công an xã Tú Nang với nội dung: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/6/2021 Trịnh Tiến S và con trai là Trịnh Đức M điều khiển xe buýt mang BKS: 26B - 008.17 để đón trả khách đi từ Mộc Châu lên Mai Sơn. Khi đi đến địa phận bản Nà Phiêng, xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu, Sơn La thì bị Lê Mạnh T cùng một số thanh niên lạ mặt sử dụng đá và gậy gỗ đánh gây thương tích.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu tiến hành khám nghiệm hiện trường chung của vụ cố ý gây thương tích là tại QL6 cách cột mốc km233 là 50m theo hướng Hà Nội – Sơn La thuộc địa phận bản Nà Phiêng, xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, hiện trường cụ thể là tại xe buýt số 08 tuyến Cò Nòi – Km 64 (cũ) màu vàng đỏ trắng mang BKS 26B-008.17. Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 thanh gỗ dài 48cm màu nâu, dày 2,1cm, rộng 5,9cm cách cửa lên xuống phía trước 1,7m, cách cánh cửa lên xuống phía sau 1,9m; 01 hòn đá không rõ hình dạng kích thước 30cm x 10cm x 9cm cách cửa lên xuống phía trước 01m theo hướng Tây Bắc.

Ngày 06/6/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu nhận được đơn trình báo của Trịnh Tiến S về nội dung sự việc trên và đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Trịnh Tiến S ngày 05/6/2021: Dưới mí mắt phải có vết thương chảy máu kích thước 01cm x 0,5cm; Cẳng tay trái sưng, bầm tím.

Xem xét dấu vết trên thân thể Trịnh Đức M: Vết thương trầy xước vùng tay phải, rỉ máu; Gò má phải bầm tím, vùng môi sưng, bầm tím, mạn sườn trái có vết trầy xước, kích thước 10cm x 01cm.

Xem xét dấu vết trên thân thể Lê Mạnh T: Vết trầy xước ngoài da dưới khuỷu tay trái, không rõ hình dạng.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu ra Quyết định trưng cầu giám định yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành vết thương đối với Trịnh Tiến S, Trịnh Đức M.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 164/TgT Ngày 13/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với Trịnh Đức M là: 01% (*Một phần trăm*). Chấn thương phần mềm vùng ngực trái của Trịnh Đức M là do va đập trà sát với vật tày cứng, diện tiếp xúc giới hạn gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 165/TgT Ngày 15/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với Trịnh Tiến S là: 12% (*Mười hai phần trăm*). Vết thương phần mềm mi dưới mắt phải gây vỡ lún thành trước xoang hàm phải của Trịnh Tiến S là do tác động trực tiếp của vật tày cứng có cạnh, diện tiếp xúc giới hạn gây ra.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu tiến hành cho Lê Mạnh T nhận dạng đối với thanh gỗ thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường ngày 05/6/2021. Kết quả nhận dạng: Lê Mạnh T nhận ra thanh gỗ màu nâu có chiều dài 48cm, dày 2,1 cm, rộng 5,9cm thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường ngày 05/6/2021 là thanh gỗ mà Lê Mạnh T sử dụng để đánh gây thương tích cho Trịnh Tiến S.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Mạnh T, Lê Hồng L khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 05/6/2021 T đón xe buýt biển kiểm soát: 26B - 008.17 đi hướng Mộc Châu – Mai Sơn về nhà tại bản T, xã T, huyện Yên Châu. Do không đeo khẩu trang khi lên xe buýt, phụ xe Trịnh Đức M nhắc nhở T phải đeo khẩu trang. Khi xe đi đến khu vực ngã ba Tà Làng xe dừng để đón khách, M đến thu tiền vé xe buýt là 10.000đ (*Mười nghìn đồng*), T thắc mắc về tiền vé xe buýt, hai bên xảy ra cãi nhau, đi được một đoạn M trả lại T số tiền 10.000đ (*Mười nghìn đồng*) rồi đẩy T xuống xe. Do bức tức, T dùng tay trái bắm lấy cửa xe, dùng tay phải đâm một phát vào mặt (vùng miệng) của M và xuống xe. Lúc này Trịnh Tiến S chạy từ ghé lái đến cùng M đuổi theo để đánh T, T chạy khỏi xe buýt theo hướng Sơn La - Hà Nội khoảng 05 mét thì S và M đuổi được, T bị ngã xuống rãnh nước, M ngồi lên người dùng tay đâm vào mặt T, S đứng cạnh đó dùng chân đá, dẫm nhiều lần vào vùng bụng của T. Lúc này Lê Văn N đang ở gần đó chạy đến can ngăn, thì Trịnh Tiến S và Trịnh Đức M không đánh T nữa mà quay trở lại xe buýt tiếp tục đi về hướng thị trấn Yên Châu.

Sau khi bị đánh Lê Mạnh T đã nhờ Lê Văn N sử dụng xe máy chở về nhà. Khi về đến nhà, T vào lấy khóa xe ô tô bán tải của gia đình và nói với Lê Hồng L, Lường Văn D là đi cùng T lên đây cùng T một tí, lúc này có bố con nhà xe buýt vừa đánh T. T điều khiển xe ô tô bán tải màu trắng, biển kiểm soát: 26C - 056.07 của gia đình chở L và D cùng vợ là Nguyễn Thị V, đi về hướng thị trấn Yên Châu để đuổi theo xe buýt do Trịnh Tiến S điều khiển, còn Lê Văn N điều khiển xe máy đi sau. Trên đường đi T sử dụng điện thoại của T gọi đến số của Nguyễn Duy V, (*Là anh vợ của T*) nói là T vừa bị đánh, nhờ V đến huyện Yên

Châu để nói chuyện với bố con Trịnh Tiến S xem như thế nào, T bảo V cứ đi về hướng xã Tú Nang thì sẽ gặp T, V đồng ý rồi rủ Nguyễn Duy V (*Em ruột V*) cùng với Đinh Văn D đi cùng, V nói cho V và D biết nội dung cuộc điện thoại của T, V và D đồng ý. Sau đó D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe, biển kiểm soát: 26A - 033.81 (*Xe của ông Nguyễn Duy V, bố của Nguyễn Duy V*) đi về hướng huyện Yên Châu.

Khi xe ô tô của T đi đến khu vực chợ trung tâm xã Chiềng Hặc thì vượt qua xe buýt do Trịnh Tiến S điều khiển, T chỉ cho mọi người trên xe điều khiển xe vượt lên trước. Khi đi đến kho ngô của gia đình Nguyễn Văn T, tại bản Nà Phiêng, xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu, Sơn La, T dừng đỗ xe vào bên phải đường QL6. Mọi người xuống xe đi vào trong quán nước bên cạnh đường ngồi đợi, T bảo L ra ngoài đường đứng vẫy xe buýt giả vờ làm khách đi đường vì T biết T vẫy xe S sẽ không dừng lại. L đồng ý vẫy xe, lúc này ở lề đường có sẵn 01 can nhựa và 01 thùng cát tông. Thấy L vẫy xe, Trịnh Tiến S dừng xe, mở cửa đón khách thì L lên xe bảo với M xuống xe nói chuyện, tại sao lại đánh T. Cùng lúc này T từ trong quán nước đi ra và nhặt 01 hòn đá, khi gần đến cửa xe thì T vứt hòn đá lại và bước lên xe. T đi lên xe khu vực ghế lái nơi S đang ngồi yêu cầu S xuống xe để giải quyết về việc T bị đánh, nhưng S không xuống. T dùng chân phải đạp mạnh 02 - 03 nhát vào vùng bắp tay phải của S. Sau đó Nguyễn Thị V bước lên xe rồi cãi nhau với lái xe và phụ xe về việc đã đánh T trước đó và hô hào mọi người: Đánh cho lái xe và phụ xe một trận. Thấy bố bị đánh, M đi từ khu vực cuối xe lên để đánh trả lại T thì bị L dùng tay phải đâm vào mặt, T cũng tiến đến rồi dùng tay, chân đâm, đá vào người của M, dồn M xuống cánh cửa lên xuống phía cuối xe buýt. Trịnh Tiến S đi từ khu vực ghế lái xuống chỗ M bị đánh rồi đứng trước M, dùng hai tay đẩy T ra không cho đánh M nữa, bị đánh đau nên M cúi xuống gầm ghế cuối xe lấy ra 01 (*Một*) thanh gỗ dùng cài cửa để đánh lại nhưng bị L dùng tay ôm M và dùng tay phải đâm vào mặt M, T giật lấy chiếc gậy trên tay M dùng tay phải vụt S 03 nhát theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, S dùng tay trái đỡ được, đến nhát vụt lần thứ tư thì bị T vụt trúng vào vùng mặt dưới mắt bên phải của S khiến rách da chảy máu. S bỏ xuống khỏi xe và vòng ra cửa sau, mở cửa kéo M xuống xe rồi chạy về phía kho ngô của gia đình Nguyễn Văn T. Lúc này L lên xe bán tải của T để ngồi chờ, T đi xuống kho ngô để nói chuyện với bố con Trịnh Tiến S. Khi ở kho ngô cả 3 đứng nói chuyện, T yêu cầu xin lỗi rồi tiếp tục xảy ra cãi vã Lê Mạnh T dùng tay đâm liên tiếp vào vùng mặt của Trịnh Đức M. Lúc này xe ô tô do Nguyễn Duy V là người điều khiển đi đến và đỗ ở kho ngô. Cả ba xuống xe, khi thấy T đang đuổi theo đánh Trịnh Tiến S thì Nguyễn Duy V chạy đến và đâm vào mặt của Trịnh Tiến S một cái, S và M bỏ chạy ra phía sau kho ngô. T không đuổi theo nữa và bảo mọi người đi về.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSYC ngày 06 tháng 6 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu đã truy tố các bị cáo Lê Mạnh T và Lê Hồng L về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2

Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Mạnh T từ 30 tháng đến 34 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hồng L từ 27 tháng đến 33 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ dài 48cm màu nâu, dày 2,1cm, rộng 5,9cm và 01 hòn đá không rõ hình dạng kích thước 30cm x 10cm x 9cm.

Đối với 01 xe ô tô bán tải, nhãn hiệu FORDRANGER XLT màu trắng biển kiểm soát 26C- 056.07 do Lê Mạnh T giao nộp. Quá trình điều tra xác định chiếc ô tô trên là tài sản chung của Lê Mạnh T và Nguyễn Thị V. Ngày 21 tháng 9 năm 2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại chiếc ô tô trên cho chị Nguyễn Thị V là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng màu hồng nhãn hiệu Iphone 6S do Lê Mạnh T giao nộp. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Mạnh T. Ngày 11 tháng 10 năm 2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại cho Lê Mạnh T là có căn cứ cần chấp nhận.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Ngày 15 tháng 9 năm 2022, đại diện gia đình Lê Mạnh T, Lê Hồng L đã tự nguyện bồi thường cho Trịnh Tiến S số tiền là 130.000.000 đồng tiền chi phí điều trị tại bệnh viện, tổn thất về mặt tinh thần, Trịnh Tiến S đã nhận được số tiền bồi thường. Trịnh Tiến S có đơn xin rút đơn trình báo và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Mạnh T. Đối với Trịnh Đức M có đơn không yêu cầu về trách nhiệm dân sự do thương tích nhỏ không phát sinh chi phí. Bị hại đã nhận đủ số tiền và cam đoan không có ý kiến khiếu nại gì khác cần chấp nhận.

Ý kiến của bị cáo Lê Mạnh T và Lê Hồng L tự bào chữa: Các bị cáo đều nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các Bị cáo nhận thức hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, rất ân hận, mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Lê Mạnh T và Lê Hồng L nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu,

chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án đã triệu tập và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Tòa án xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 05 tháng 6 năm 2021, Lê Mạnh T là hành khách đi xe buýt do Trịnh Tiến S là lái xe và Trịnh Đức M là phụ xe, xảy ra mâu thuẫn giữa T và M trong việc thu tiền vé xe buýt nên M, S và Tg xảy ra đánh nhau. Bức xúc do bị đánh nên Lê Mạnh T về nhà đã rủ Lê Hồng L và một số người trong gia đình dùng ô tô đuổi theo xe buýt, sau khi đuổi vượt qua xe buýt do Trịnh Tiến S là lái xe và Trịnh Đức M là phụ xe thì T và L dùng xe sau đó L giả vờ làm hành khách để vẫy xe buýt dừng lại, yêu cầu Trịnh Đức M xuống xe để giải quyết việc T bị đánh. Trên xe buýt, L và T dùng tay chân đập Trịnh Tiến S và Trịnh Đức M, đồng thời T giật được thanh gậy gỗ từ tay M đánh vào vùng mi dưới mắt phải của Trịnh Tiến S dẫn đến thương tích. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi, nhưng đã cố ý dùng vũ lực và hung khí nguy hiểm (thanh gậy gỗ) gây tổn hại cho sức khỏe của Trịnh Tiến S là 12%, dùng tay, chân đánh Trịnh Đức M gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 1%. Trên cơ sở đó đủ căn cứ kết luận hành vi trên của các bị cáo Lê Mạnh T, Lê Hồng L đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Việc xét xử các bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Mạnh T, Lê Hồng L quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân, cùng nhau bồi thường, khắc phục hậu quả gây ra cho bị hại; Trịnh Tiến S có đơn xin rút đơn trình báo và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lê Mạnh T, Lê Hồng L không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về vai trò, vị trí của các bị cáo: Trong vụ án Lê Mạnh T là người khởi xướng, rủ rê lôi kéo Lê Hồng L thực hiện hành vi phạm tội, là người trực tiếp dùng gậy gỗ (hung khí nguy hiểm) đánh vào vùng mi dưới mắt phải gây thương tích cho Trịnh Tiến S và trực tiếp đánh Trịnh Đức M.

Lê Hồng L là người đi cùng Lê Mạnh T đuổi theo xe buýt Lê Hồng L đã tiếp nhận ý chí đi cùng với Lê Mạnh T để đánh bổ con Trịnh Tiến S, L đã có hành vi giả vờ làm khách để đứng vây xe buýt dừng lại. Khi lên được xe chứng kiến việc T đánh S nhưng L không can ngăn, khi M từ cuối xe đi lên dùng gậy để đánh T, L đã ngăn cản và dùng tay nắm M cũng như có hành vi ôm và đẩy M để T lấy được chiếc gậy đánh Trịnh Tiến S với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 12%, nên Lê Hồng L đồng phạm đối với Lê Mạnh T với vai trò giúp sức, do vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo là người có nhân thân tốt không có tiền án tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có nơi cư trú rõ ràng, biết ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là không cần thiết mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sửa chữa sai phạm của mình, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, giao các bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 15 tháng 9 năm 2022, đại diện gia đình Lê Mạnh T đã tự nguyện bồi thường cho Trịnh Tiến S số tiền là 130.000.000 đồng tiền chi phí điều trị tại bệnh viện, tổn thất về mặt tinh thần, Trịnh Tiến S đã nhận được số tiền bồi thường. Trịnh Tiến S có đơn xin rút đơn trình báo và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Mạnh T. Đối với Trịnh Đức M có đơn không yêu cầu về trách nhiệm dân sự do thương tích nhỏ không phát sinh chi phí. Xét thấy bị cáo, bị hại, đại diện gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận về mức bồi thường trách nhiệm dân sự, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 thanh gỗ dài 48cm màu nâu, dày 2,1cm, rộng 5,9cm và 01 hòn đá không rõ hình dạng kích thước 30cm x 10cm x 9cm đây là công cụ phương tiện phạm tội, vật chứng không có giá trị, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại chiếc ô tô bán tải, nhãn hiệu FORDRANGER XLT màu trắng biển kiểm soát 26C- 056.07 cho chị Nguyễn Thị V; chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại 01 điện thoại di động cảm ứng màu hồng nhãn hiệu Iphone 6S cho Lê Mạnh T.

[7] Về vấn đề khác:

Đối với Trịnh Đức M có hành vi đẩy, dùng tay chân đánh Lê Mạnh T

chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 11/10/2022 Công an huyện Yên Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trịnh Đức M bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ đúng pháp luật cần chấp nhận.

Đối với Trịnh Tiến S: Khi thấy M bị đánh đã có hành vi can ngăn. Nhưng cũng bị T đánh nên S dùng chân, tay đánh lại T, dùng tay đấm vào T. Hành vi của Trịnh Tiến S chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy không đề cập xử lý.

Đối với hành vi của Nguyễn Duy V dùng tay đấm Trịnh Tiến S; xác định xảy ra sau khi Lê Mạnh T gây thương tích cho S. Hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, do vậy không đề cập xử lý.

Đối với hành vi chửi bới, lăng mạ của Nguyễn Thị V đối với lái xe. Quá trình điều tra xác định do V bức xúc khi chồng bị đánh, mặt khác lúc đó V đang mang thai nên tâm sinh lý không ổn định, dễ bị kích động. Hành vi của Nguyễn Thị V chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, do vậy không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo Lê Mạnh T, Lê Hồng L phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Mạnh T 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hồng L 27 (Hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê Mạnh T, Lê Hồng L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ dài 48cm màu nâu, dày 2,1cm, rộng 5,9cm và 01 hòn đá không rõ hình dạng kích thước 30cm x 10cm x 9cm. Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 19/7/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu và Công an huyện Yên Châu

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc các bị cáo Lê Mạnh T và Lê Hồng L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 11/8/2023). Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NV liên quan
- VKS huyện Yên Châu;
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Yên Châu
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS huyện Yên Châu;
- CCTHADS huyện Yên Châu;
- UBND xã Tú Nang
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ứng Văn Cường